

UBND HUYỆN MỸ TÚ
TRƯỜNG THCS MỸ TÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 114 /KHCM-THCS

Mỹ Tú, ngày 22 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH **HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2023-2024**

Căn cứ Công văn số 2247/SGDDĐT-GDTrH, ngày 07/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 590/PGDDĐT, ngày 12/9/2023 của Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Mỹ Tú về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Công văn 610/HD-PGDĐT, ngày 18/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 111/KH-THCS, ngày 20/9/2023 của Hiệu trưởng Trường THCS Mỹ Tú về Kế hoạch thực hiện giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024;

Căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế tại đơn vị, chuyên môn trường THCS Mỹ Tú đề ra kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2023 - 2024, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đội ngũ nhà giáo

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên 33 người, trong đó:
 - + Cán bộ quản lý: 02 người.
 - + Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 26 người.
 - + Nhân viên hành chính: 05 người (*nhân viên Kế toán, Văn thư, Thư viện, phục vụ, y tế học đường*).
- Những môn có giáo viên thừa: căn cứ nhu cầu bộ môn, hiện tại phân môn Vật lý thừa 01 giáo viên và Sinh học thừa 01 giáo viên, ngoài giảng dạy nhà trường bố trí một số nhiệm vụ kiêm nhiệm khác.

- Môn học thiếu giáo viên: 00 , số giáo viên thiếu: 00

2. Quy mô lớp học

- Toàn trường có 423/197 học sinh, dân tộc 11/2 nữ, chia thành 12 lớp có từ khối 6 đến khối lớp 9, cụ thể:

Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
4	145/77	3	108/47	3	93/37	2	77/36

- Bình quân mỗi lớp 35,5 học sinh, thuận lợi cho việc triển khai phương pháp tích cực hiện nay.

3. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

3.1. Thuận lợi

- Đội ngũ giáo viên trẻ, khỏe, nhiệt tình, trình độ giáo viên giảng dạy đạt trình độ chuẩn 100% theo quy định Luật Giáo dục 2019.

- Cơ sở vật chất phòng học được xây dựng mới, số lượng phòng đảm bảo đầy đủ cho việc học văn hoá và các hoạt động ngoại khoá; khu thực hành, thí nghiệm đáp ứng yêu cầu ở các bộ môn.

- Phần lớn học sinh sinh sống trên địa bàn thuộc khu vực thuộc xã Mỹ Tú, một phần học sinh đến từ Thị Trấn HHN và xã Hưng Phú lân cận, điều kiện giao thông đi lại được lộ nhựa và Bê tông hoá, thuận lợi trong việc di chuyển học tập của các em.

- Nhà trường được sự quan tâm, hỗ trợ tích cực từ chính quyền địa phương và Ban đại diện Cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác trong giáo dục học sinh, phối hợp vận động và giúp đỡ những gia đình các em khó khăn vươn lên trong học tập.

3.2. Khó khăn

- Nhà trường tuy được đầu tư về cơ sở vật chất xây dựng phòng học mới, nhưng trang thiết bị giảng dạy lớp 7, lớp 8 theo Chương trình GDPT mới đến thời điểm hiện tại chưa được cấp, nên ảnh hưởng nhất định đến công tác triển khai học tập.

- Đời sống của một bộ phận người dân còn gặp khó khăn, sự quan tâm học tập các em chưa đúng mức; công tác xã hội hóa giáo dục dù có, nhưng chưa đủ mạnh để giúp đỡ học sinh nghèo, khó khăn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Thực hiện triển khai hoàn thành theo sát chủ đề năm học mới: ***“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”***.

1.2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; tiếp tục thực hiện CTGDPT 2006 đối với lớp 9, bảo đảm chất lượng và hoàn thành chương trình năm học.

1.3. Tổ chức bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

1.4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hoá các hình thức giáo

dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh.

1.5. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

1.6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học kĩ thuật nhằm nâng chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường.

1.7. Nâng cao rèn luyện giáo dục thể chất, đưa các hoạt động thể thao tạo sân chơi bổ ích cho học sinh.

1.8. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; tạo môi trường giáo dục an toàn, trường học hạnh phúc.

2. Nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện

2.1. Triển khai kế hoạch giáo dục và sử dụng có hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện tại của nhà trường

Tham mưu Hiệu trưởng tổ chức phân công nhiệm vụ giáo viên phù hợp chuyên môn đào tạo, đồng thời xây dựng chương trình giáo dục phù hợp điều kiện CSVN, trang thiết bị và đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, cụ thể:

a) Đối với các lớp thực hiện CTGDPT 2018

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên

đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn, có khả năng khai thác và triển khai nội dung, chương trình đến học sinh một cách hiệu quả nhất. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

b) Đối với các lớp thực hiện CTGDPT 2006

Chỉ đạo tiếp tục xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bổ trợ các nội dung theo CTGDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo CTGDPT 2018.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

d) Nâng cao chất lượng thể chất học sinh, rèn luyện cho các em những bộ môn tự chọn như bóng rổ, bóng chuyền,... tăng cường sâu rộng giao lưu thể dục thể thao giữa các khối lớp, tổ chức nhiều cuộc thi nâng cao thể lực nhân chào mừng các ngày lễ lớn, triển khai đúng tinh thần Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 và Công văn số 610/HD-PGDĐT ngày 18/9/2023 về nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2023 – 2024. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất, đồng thời duy trì nền nếp thực hiện rèn luyện thể dục phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

e) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về cách tổ chức thực hiện chương trình nhất là CTGDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của nhà trường.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, trong đó có nghiên cứu kết hợp sử dụng nguồn học liệu từ các bộ sách giáo khoa khác, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học môn Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn của Sở GDĐT theo tinh thần Công văn số 1532/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (*theo Công văn số 3175/BGDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT*).

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trên cơ sở tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh. Tiếp tục thực hiện tốt việc tham quan thực tế các di sản địa phương đối với một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của CTGDPT; đối với CTGDPT 2006, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, ngoại trừ việc đánh giá đối với học sinh năng khiếu.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá

bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh và tham gia chăm sóc di tích địa phương.

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp đối với hoạt động giáo dục lớp 9, lồng ghép giáo dục hướng nghiệp ở những bộ môn còn lại, đặc biệt giúp học sinh nhận thức nhu cầu thực tế xã hội hiện tại, phổ biến những nghề nghiệp phù hợp, đem lại kết quả hiện nay.

Chủ động phối hợp Trường Cao đẳng nghề Sóc Trăng, triển khai về nghề nghiệp đào tạo, giới thiệu về điều kiện thực tế sau khi theo học các lớp đào tạo tại trường, qua đó học sinh sẽ định hướng được khả năng và điều kiện học tập, chọn nghề cho phù hợp bản thân sau khi tốt nghiệp THCS.

Trong năm học, tổ chức cho học sinh về nguồn, kết hợp các bộ phận từ GVCN, Đoàn thanh niên và đoàn thể ngoài nhà trường, tạo điều kiện cho học sinh ít nhất 1 – 2 lần tham gia chăm sóc khu di tích tỉnh uỷ Mỹ Phước, qua đó giáo dục truyền thống cách mạng của địa phương.

b) Tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM và nghiên cứu khoa học tại đơn vị bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Trong đó, đa dạng hình thức tổ chức hoạt động giáo dục STEM, chú trọng hoạt động ngoài nhà trường theo hướng liên kết, phối hợp với các cơ sở sản xuất kinh doanh tại địa phương cho học sinh trải nghiệm thực hiện đề tài, sản phẩm STEM với hình thức xã hội hóa giáo dục. Trong năm học 2023-2024, mỗi môn học được tập huấn có ít nhất 01 (một) bài dạy STEM. Báo cáo số lượng sản phẩm STEM, khoa học kỹ thuật về Ban lãnh đạo nhà trường, để tổng hợp báo cáo về ngành giáo dục.

2.5. Ứng dụng CNTT và trang thiết bị dạy học trong giảng dạy

- Xây dựng và bố trí tốt các phòng ốc phục vụ trong việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy, chuẩn bị tốt về điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; tận dụng và khai thác triệt để cơ sở vật chất của nhà trường hiện có, khuyến khích giáo viên làm đồ dung dạy học, trong khi chờ đợi thiết bị lớp 7 và lớp 8 cấp về. Bên cạnh đó giáo viên tham khảo, có thể sử dụng những phần mềm trong tiết dạy, những hình ảnh, video trên internet có chọn lọc, sao cho đáp ứng yêu cầu tiết dạy ở các khối lớp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và phần mềm hỗ trợ vào giảng dạy và tự học. Cán bộ quản lí và giáo viên chú ý hướng dẫn học sinh biết cách tự học và

khai thác các phần mềm học trực tuyến để hỗ trợ học tập. Giáo viên tiếp tục phát triển và khai thác hiệu quả kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử thiết bị dạy học điện tử trên các website (<https://igiaoeduc.vn>). Khai thác hiệu quả phương tiện dạy học như: Tivi, máy tính, máy chiếu để hỗ trợ trong tiết dạy tạo hứng thú và tập trung sự chú ý của học sinh.

- Thực hiện giảng dạy Nội dung giáo dục địa phương lớp 6, lớp 7, lớp 8 trên cơ sở Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Tổ chức giảng dạy theo hướng dẫn của Sở GDĐT, kế hoạch triển khai phải đảm bảo bám sát nội dung được phê duyệt.

2.6. Thực hiện đổi mới công tác quản lý chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn và thực hiện một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn; các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

- Hằng tháng, cần tập chỉ đạo và quán xuyến tốt các hoạt động dạy và học; mạnh dạng đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo tinh thần Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn thông qua các chuyên đề theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện đơn vị; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc dạy thêm, học thêm; quản lý và khai thác sử dụng tốt sách giáo khoa và các loại sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; các chương trình giáo dục tích hợp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học.

- Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém, nâng cao chất lượng đào tạo.

- Xây dựng và tổ chức ôn luyện tuyển sinh lớp 10, thực hiện tập trung ôn tập vào đầu học kỳ 2, nhằm củng cố, bổ sung kiến thức, đáp ứng tốt khi thi tuyển sau khi tốt nghiệp THCS (*chủ động ôn tập sớm, do thời gian thi tuyển lớp 10 sớm hơn hằng năm*).

3. Chỉ tiêu năm học và quy định chế độ báo cáo

3.1. Chỉ tiêu năm học 2023 – 2024

Từ những nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, chuyên môn nhà trường đề ra các chỉ tiêu năm học 2023 – 2024 cần đạt như sau:

a) Tỷ lệ huy động và công tác duy trì sĩ số

- Phân đầu thực hiện huy động theo chỉ tiêu giao đạt 100%, trong đó tỷ lệ học sinh trong độ tuổi THCS (từ 11 – 14 tuổi) đạt 97% trở lên.

- Kết quả duy trì sĩ số đến cuối năm đạt 99% trở lên (*bỏ học không quá 1%*).

b) Phong trào học sinh giỏi

- Phong trào học sinh giỏi huyện đạt ít nhất 1% trên tổng số học sinh của trường (*đạt giải huyện ít nhất 4 em*).

- Cuộc thi “Văn hay – Chữ tốt” và “Giải toán nhanh trên máy tính cầm tay” đạt ít nhất 01 giải.

- Hội khoẻ Phù Đổng huyện: đạt ít nhất 01 giải.

- Các phong trào còn lại do ngành giáo dục phát động tổ chức trong năm học tham gia đầy đủ.

c) Phong trào giáo viên

	GVCN giỏi trường	GVG huyện	GVG tỉnh
Chỉ tiêu cần đạt	Đạt 50% trở lên tổng số GVCN trường	Đạt ít nhất 20% GV đủ điều kiện dự thi	Tham gia đầy đủ

d) Chất lượng giáo dục đào tạo

- Hạnh kiểm (kết quả rèn luyện) học sinh toàn trường đạt khá – tốt từ 90% trở lên, hạnh kiểm chưa đạt (yếu) không quá 2%.

- Đánh giá học lực (*kết quả học tập*): Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng từ 95% trở lên.

- Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 98% trở lên.

e) Công tác kiểm tra chuyên môn

- Trong năm kiểm tra toàn diện ít nhất 1/3 tổ chuyên môn.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm ít nhất 1/3 tổng số giáo viên trực tiếp đứng lớp, trong 03 năm kiểm tra 100% giáo viên.

- Dự giờ thăm lớp (báo trước hoặc đột xuất) ít nhất 02 giáo viên trong tháng, nhằm thúc đẩy công tác dạy tốt – học, tư vấn thúc đẩy giáo viên, nhất là các lớp đang thực hiện SGK mới.

- Kiểm tra chuyên đề hằng tháng (*thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường*).

Mỗi học kì của năm học, chuyên môn nhà trường tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm quá trình công tác, đúc kết những kết quả đạt được và

có giải pháp đối với những nội dung chưa đạt kết quả cao.

3.2. Chế độ báo cáo

- Duyệt hồ sơ các tổ chuyên môn (*giáo án, kế hoạch tuần...*) quy định trước tuần dạy, tổ trưởng chuyên môn nộp về Phó Hiệu trưởng hạn chót thứ bảy cuối tuần.

- Báo cáo công tác hoạt động tổ chuyên môn hàng tháng hạn chót vào ngày 23 cho Phó Hiệu trưởng.

- Phó Hiệu trưởng báo cáo công tác chuyên môn về Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ ngày 25 hàng tháng.

- Phối hợp các bộ phận thường xuyên theo dõi yêu cầu từ Phòng GDĐT báo cáo CSDL kịp thời.

- Tổ chuyên môn sinh hoạt 02 tuần/ 01 lần. Chuyên môn nhà trường tổ chức họp ít nhất 01 lần/ tháng.

III. MỘT SỐ PHONG TRÀO CHUYÊN MÔN TRỌNG TÂM

Các phong trào trọng tâm của chuyên môn nhà trường, các cuộc thi cấp huyện, cấp tỉnh năm học 2023-2024 (*những nội dung chi tiết xem phụ lục đính kèm*), cụ thể:

- Cuộc thi “Văn hay chữ tốt” và “Giải toán trên máy tính cầm tay” cấp huyện tổ chức ngày 21/10/2023.

- Cuộc thi “Văn hay chữ tốt” cấp tỉnh, tổ chức ngày 04/11/2023.

- Hội thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp trường tổ chức vào ngày 09/11/2023.

- Kì thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện, dự kiến tổ chức ngày 25/11/2023.

- Thi IOE luyện vòng trường từ ngày 30/9/2023.

- Thi “Giải toán trên máy tính cầm tay” cấp tỉnh tổ chức ngày 02/12/2023.

- Hội thi GVCN giỏi cấp trường tổ chức trong tháng 12/2023, trong đó thời gian thuyết trình giải pháp của GVCN vào ngày 14/12/2023.

- Kì thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh, tổ chức ngày 30/12/2023.

- Thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, tổ chức ngày 04 - 05/01/2024.

- Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện tổ chức trong tháng 01/2024 đến tháng 02/2024.

- Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh dự kiến tổ chức tháng 3 năm 2024.

- Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện dự kiến tổ chức ngày 30 - 31/01/2024 đến ngày 01 - 03/02/2024.

- Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Sóc Trăng lần thứ XV năm 2024, dự kiến tổ chức tiền Hội khỏe vào tháng 02/2024 và tổ chức chính thức vào các ngày 06, 08, 09/3/2024.

- Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng cấp huyện, dự kiến tổ chức ngày 01/3/2024.

- Cuộc thi Toán, tiếng Anh qua internet tổ chức thi theo lịch của Bộ GDĐT.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá lại học sinh yếu (nếu có) từ ngày 11 – 13/6/2024.

- Phong trào Hoa Phượng đỏ thực hiện theo kế hoạch của ngành giáo dục và Phòng văn hoá huyện Mỹ Tú.

Trên đây là kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2023 - 2024, đề nghị các bộ phận chuyên môn nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng;
- Các tổ trưởng CM;
- Lưu: VT, CM...

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Minh Thuận